

DỰ THẢO

## ĐỀ ÁN

### Quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể trong Danh mục quốc gia về di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026  
của UBND Thành phố)

#### I. THÔNG TIN CHUNG

##### 1. Tên các di sản văn hóa phi vật thể

- Lễ hội Nghinh Ông huyện Cần Giờ
- Tết Nguyên Tiêu của người Hoa Quận 5
- Lễ hội Khai hạ - Cầu an tại Lăng Ông Tả quân Lê Văn Duyệt quận Bình Thạnh
- Vovinam - Việt Võ đạo
- Nghệ thuật Lân, Sư, Rồng của người Hoa ở Thành phố Hồ Chí Minh
- Nghề sơn mài ở Tương Bình Hiệp
- Nghề gốm Bình Dương
- Võ Lâm Tân Khánh Bà Trà
- Lễ hội Kỳ yên đình Tân An
- Lễ hội Kỳ yên đình Dĩ An
- Lễ giỗ Bà Phi Yến
- Lễ hội Dinh Cô
- Lễ hội Nghinh Ông Thắng Tam
- Nghề làm bánh tráng An Ngãi
- Nghề làm bánh hời An Nhứt

2. Tên các loại hình di sản văn hóa phi vật thể: Lễ hội truyền thống, Tập quán xã hội và tín ngưỡng, Nghệ thuật trình diễn dân gian, Tri thức dân gian, Nghề thủ công truyền thống.

3. Địa điểm phân bố của di sản văn hóa phi vật thể: Thành phố Hồ Chí Minh

4. Năm di sản văn hóa phi vật thể được đưa vào Danh mục quốc gia: 2013, 2016, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024

5. Cơ quan quản lý trực tiếp quản lý đề án: Sở Văn hóa và Thể thao Thành phố Hồ Chí Minh

6. Thời gian thực hiện đề án: 2026-2030 định hướng 2035

## **II. SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

### **1. Sự cần thiết xây dựng đề án**

Di sản văn hóa phi vật thể là tri thức, kỹ năng, tập quán, biểu đạt văn hóa cùng đồ vật, đồ tạo tác, không gian liên quan được cộng đồng, nhóm người, cá nhân thực hành, trao truyền qua nhiều thế hệ và hình thành nên bản sắc văn hóa của họ, không ngừng được trao truyền, bảo vệ, tái tạo, sáng tạo, có giá trị lịch sử, văn hóa, khoa học.

Thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước; bảo đảm yếu tố văn hóa và con người trong phát triển kinh tế, thích ứng với xu thế phát triển của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Việt Nam là một trong số các quốc gia sớm tham gia Công ước về Bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể năm 2003 (gọi tắt là Công ước năm 2003) của Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên hợp quốc (UNESCO) vào năm 2005, Việt Nam cũng là thành viên của Ủy ban Liên chính phủ tham gia xây dựng phương hướng hoạt động và các chính sách quốc tế có liên quan đến Công ước này. Bên cạnh đó, Nghị định số 215/2025/NĐ-CP quy định các biện pháp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới, di sản văn hóa dưới nước, di sản văn hóa phi vật thể trong các Danh sách của UNESCO và Danh mục quốc gia về di sản văn hóa phi vật thể và chính sách đối với nghệ nhân, chủ thể di sản văn hóa phi vật thể thể hiện Việt Nam cam kết tuân thủ các quy định của Công ước và được luật hóa vào pháp luật của quốc gia thành viên.

Thành phố Hồ Chí Minh với bề dày về lịch sử - văn hóa hơn 300 năm hình thành và phát triển, có đầy đủ các loại hình di sản văn hóa vật thể và phi vật thể đã thu hút đông đảo du khách trong và ngoài nước đến tham quan, tìm hiểu mỗi năm. Những năm gần đây, chính quyền Thành phố đã có sự quan tâm thiết thực nhằm thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội và luôn đứng đầu cả nước về tăng trưởng kinh tế nhanh theo hướng bền vững, đó là dấu hiệu đáng mừng đối với Thành phố Hồ Chí Minh, một trung tâm kinh tế, văn hóa, khoa học, giáo dục của cả nước. Tuy nhiên, trong bối cảnh toàn cầu hóa nền kinh tế, quá trình đô thị hóa mạnh mẽ, sự du nhập và tác động của nhiều luồng văn hóa ngoại lai đang đặt ra cho Thành phố Hồ Chí Minh nhiều khó khăn thách thức như: các yếu tố văn hóa truyền thống có dấu hiệu bị mờ nhạt, không gian thực hành di sản bị thay đổi, sự tiếp nối của thế hệ kế cận đối với một số loại hình di sản văn hóa phi vật thể đang có nguy cơ bị đứt gãy, yêu cầu thưởng thức văn hóa của người dân ngày càng cao, tác động của du lịch văn hóa và công nghiệp văn hóa, ... do đó để từng bước đưa Thành phố Hồ Chí Minh giàu mạnh hơn, đảm bảo sự hài hòa, bền vững giữa phát triển kinh tế với chính trị và văn hóa, đòi hỏi

phải có sự phát triển đồng bộ trên tất cả các mặt đời sống kinh tế xã hội.

Việc xây dựng Đề án quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể trong Danh mục quốc gia về di sản văn hóa phi vật thể (Danh mục quốc gia) trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, định hướng đến năm 2035 góp phần quan trọng cho công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị các di sản văn hóa phi vật thể đã được đưa vào Danh mục quốc gia trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; góp phần thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố nhiệm kỳ 2025-2030, Đề án chiến lược phát triển ngành văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020-2035; tạo điều kiện cho cộng đồng, nghệ nhân có cơ hội giao lưu, học hỏi và góp phần giới thiệu quảng bá di sản văn hóa phi vật thể của Thành phố.

Tính đến tháng 12 năm 2025, Thành phố Hồ Chí Minh có 15 di sản văn hóa phi vật thể được đưa vào Danh mục quốc gia, các di sản này mang tính đại diện, thể hiện bản sắc của cộng đồng địa phương, phản ánh sự đa dạng văn hóa và sự sáng tạo của cư dân Thành phố Hồ Chí Minh được kế tục qua nhiều thế hệ, góp phần định vị truyền thống văn hóa của vùng đất Sài Gòn – Thành phố Hồ Chí Minh. Trong những năm qua, công tác bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh luôn được quan tâm, cơ bản đã được triển khai từ cấp thành phố đến cơ sở. Công tác tôn vinh nghệ nhân và hỗ trợ các câu lạc bộ trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể được triển khai nghiêm túc; công tác tuyên truyền về bảo vệ di sản được chú trọng. Tuy nhiên, công tác bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể vẫn chỉ dừng lại ở mức quy mô nhỏ lẻ, chưa thực sự lôi cuốn cả cộng đồng cùng tham gia, chưa thực sự được các cấp, các ngành và toàn thể xã hội quan tâm, nhìn nhận, coi trọng và hỗ trợ kinh phí để bảo tồn. Thêm vào đó, trong quá trình toàn cầu hóa, đô thị hóa, công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể đang đứng trước những thách thức, nguy cơ phai nhạt bản sắc văn hóa, ảnh hưởng tiêu cực đến nhận thức, tư tưởng và tình cảm của thế hệ trẻ trong việc bảo vệ, lưu giữ và phát huy các giá trị di sản văn hóa đã được ghi danh.

Do đó, việc xây dựng Đề án quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể trong Danh mục quốc gia về di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2030, định hướng đến năm 2035 là cấp thiết và quan trọng.

## **2. Căn cứ pháp lý xây dựng đề án**

### **2.1. Các văn bản do Trung ương ban hành liên quan đến lĩnh vực quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể**

- Luật Di sản văn hóa số 45/2024/QH15 ngày 23 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội;
- Nghị định số 93/2023/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể;

- Nghị định số 215/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định các biện pháp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới, di sản văn hóa dưới nước, di sản văn hóa phi vật thể trong các Danh sách của UNESCO và Danh mục quốc gia về di sản văn hóa phi vật thể và chính sách đối với nghệ nhân, chủ thể di sản văn hóa phi vật thể;

- Nghị định số 110/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ Quy định về quản lý và tổ chức lễ hội;

- Thông tư số 04/2025/TT-BVHTTDL ngày 13 tháng 5 năm 2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về kiểm kê di sản văn hóa, công bố Danh mục kiểm kê di sản văn hóa; đưa thêm, di dời, thay đổi hiện vật trong di tích; phân loại di vật, cổ vật; kho bảo quản di sản tư liệu; di sản văn hóa hạn chế sử dụng, khai thác và hướng dẫn việc khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về di sản văn hóa;

- Thông tư số 05/2025/TT-BVHTTDL ngày 13 tháng 5 năm 2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết về nhiệm vụ chuyên môn của bảo tàng; gửi, lưu giữ hiện vật, tư liệu về di sản văn hóa phi vật thể, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia, di sản tư liệu; hoạt động nghiên cứu, sưu tầm và tư liệu hóa di sản văn hóa phi vật thể cho người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân người nước ngoài và hoạt động nghiên cứu, sưu tầm di sản tư liệu; chương trình, tài liệu, tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho nhân lực quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa;

- Thông tư số 25/2025/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ nghiên cứu, sưu tầm, kiểm kê, lập hồ sơ khoa học di sản văn hóa phi vật thể, tổ chức thực hành, trình diễn và truyền dạy di sản văn hóa phi vật thể;

- Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030;

- Quyết định số 1909/QĐ-TTg ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về chiến lược phê duyệt Chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2030.

## **2.2. Công ước quốc tế**

- Công ước về Bảo vệ Di sản văn hóa phi vật thể được Đại hội đồng Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên hợp quốc (UNESCO) thông qua ngày 17 tháng 10 năm 2003 (Công ước 2003);

- Hướng dẫn thực hiện Công ước về bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể năm 2003 của UNESCO;

- Công ước bảo vệ và phát huy sự đa dạng của biểu đạt văn hóa được Đại hội đồng của UNESCO thông qua ngày 20 tháng 10 năm 2005 (Công ước 2005).

### **2.3. Các văn bản chỉ đạo của Thành phố và chương trình liên quan đến lĩnh vực quản lý di sản văn hóa phi vật thể**

- Quyết định số 982/QĐ-UBND ngày 22 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt Đề án “Chiến lược phát triển ngành văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2020-2035”;

- Quyết định số 5022/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (cũ) phê duyệt kế hoạch triển khai thực hiện chương trình Bảo tồn và phát huy bền vững giá trị di sản văn hóa Việt Nam trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, giai đoạn 2021-2025;

- Kế hoạch số 5199/KH-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện chương trình Bảo tồn và phát huy bền vững giá trị di sản văn hóa Việt Nam đến năm 2030 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

- Kế hoạch số 6754/KH-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương (cũ) về triển khai chương trình bảo tồn, phát huy bền vững giá trị di sản văn hóa và số hóa di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh Bình Dương đến năm 2030;

- Văn bản số 6030/UBND-VX ngày 07 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về triển khai thực hiện Nghị định số 39/2024/NĐ-CP quy định biện pháp quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể trong các Danh sách của UNSECO và trong Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.

## **III. MỤC TIÊU CỦA ĐỀ ÁN**

### **3.1. Mục tiêu tổng quát**

Mục tiêu của Đề án nhằm bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể trong Danh mục quốc gia góp phần bảo đảm sự kế thừa liên tục của di sản qua các thế hệ; nâng cao nhận thức, lòng tự hào dân tộc và sự tham gia của cộng đồng trong việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể; huy động sức mạnh của toàn xã hội nhằm bảo vệ, phát huy giá trị các di sản, đưa các di sản văn hóa phi vật thể trong Danh mục quốc gia trở thành nội lực góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố theo hướng bền vững.

### **3.2. Mục tiêu cụ thể**

#### *3.2.1. Mục tiêu đến năm 2030*

Phần đầu 100% di sản văn hóa phi vật thể trong Danh mục quốc gia được xây dựng Dự án, kế hoạch, chương trình bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể.

Định kỳ 02 năm/lần tổ chức giao lưu, học hỏi kinh nghiệm bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể tại các tỉnh, thành phố khác trong nước và nước ngoài cho cán bộ

chuyên môn, nghệ nhân, đại diện cộng đồng thực hành di sản.

Xây dựng không gian thực hành và truyền dạy di sản văn hóa phi vật thể phù hợp với từng loại hình di sản.

Định kỳ 02 năm/lần tổ chức Hội thi, Liên hoan trình diễn, giới thiệu các kỹ năng thực hành của nghệ nhân, người nắm giữ di sản văn hóa phi vật thể trong cộng đồng, trong nước và quốc tế.

Kết hợp đưa di sản văn hóa phi vật thể vào trình diễn, giới thiệu, quảng bá tại các điểm du lịch tiêu biểu của Thành phố và nước ngoài.

Tư liệu hóa, biên soạn xuất bản, phát hành các ấn phẩm giới thiệu về di sản văn hóa phi vật thể trong Danh mục quốc gia.

Xây dựng bản đồ số giới thiệu về di sản văn hóa phi vật thể của Thành phố và giới thiệu trên các nền tảng mạng xã hội.

Đề xuất khen thưởng cá nhân, tập thể có đóng góp trong công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể.

### *3.2.2. Định hướng giai đoạn 2030-2035*

Phấn đấu 100% di sản văn hóa phi vật thể trong Danh mục quốc gia và Danh mục kiểm kê của Thành phố được tư liệu hóa số hóa.

Phấn đấu 100% di sản văn hóa phi vật thể trong Danh mục quốc gia được xây dựng phương án bảo vệ gắn với hoạt động trao truyền, giáo dục chính thức và phi chính thức.

Phấn đấu 100% các câu lạc bộ, đội, nhóm thực hành trong lĩnh vực văn hóa phi vật thể có địa điểm sinh hoạt và thực hành, giới thiệu di sản.

Phấn đấu 100% các không gian thực hành di sản văn hóa phi vật thể trong Danh mục quốc gia được đầu tư các công trình phụ trợ, cơ sở hạ tầng liên quan.

Định kỳ 02 năm/lần tổ chức Hội thi, Liên hoan, trình diễn, giới thiệu di sản văn hóa phi vật thể trong Danh mục quốc gia trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh và mở rộng với các tỉnh, thành phố trong cả nước.

Định kỳ 02 năm/lần tổ chức giao lưu, học hỏi kinh nghiệm bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể tại các tỉnh, thành phố khác trong nước và nước ngoài cho cán bộ chuyên môn, nghệ nhân, đại diện cộng đồng thực hành di sản hằng năm.

Hình thành các không gian văn hóa, giới thiệu và trình diễn di sản văn hóa phi vật thể của Thành phố kết hợp với phát triển du lịch.

Đề xuất xét tặng danh hiệu Nghệ nhân Nhân dân, Nghệ nhân Ưu tú trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn Thành phố.

Đề xuất Khen thưởng cá nhân, tập thể có đóng góp trong công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể.

## **IV. KHÁI QUÁT VỀ DI SẢN VÀ HIỆN TRẠNG THỰC HÀNH, QUẢN LÝ, BẢO VỆ VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ DI SẢN VĂN HÓA PHI VẬT THỂ**

### **4.1. Mô tả về di sản văn hóa phi vật thể trong Danh mục quốc gia trên địa bàn Thành phố; cá nhân, cộng đồng chủ thể di sản; giá trị của di sản văn hóa phi vật thể**

Thành phố Hồ Chí Minh có 15 di sản văn hóa phi vật thể được đưa vào Danh mục quốc gia về di sản văn hóa phi vật thể. Trong đó: loại hình Lễ hội truyền thống 07 di sản (Lễ hội Nghinh Ông huyện Cần Giờ, Lễ hội Khai hạ - Cầu an tại Lăng Ông Tả quân Lê Văn Duyệt quận Bình Thạnh, Lễ hội Kỳ yên đình Tân An, Lễ hội Kỳ yên đình Dĩ An, Lễ giỗ Bà Phi Yến, Lễ hội Dinh Cô, Lễ hội Nghinh Ông Thắng Tam), loại hình Nghề thủ công truyền thống 04 di sản (Nghề sơn mài ở Tương Bình Hiệp, Nghề gốm Bình Dương, Nghề làm bánh tráng An Ngãi, Nghề làm bánh hời An Nhứt), loại hình Tập quán xã hội và tín ngưỡng 01 di sản (Tết Nguyên Tiêu của người Hoa Quận 5), loại hình Nghệ thuật trình diễn dân gian 01 di sản (Nghệ thuật Lân Sư Rồng của người Hoa ở Thành phố Hồ Chí Minh), vừa là Tri thức dân gian, vừa là Nghệ thuật trình diễn dân gian 02 di sản (Vovinam – Việt Võ Đạo, Võ Lâm Tân Khánh – Bà Trà). Số lượng di sản văn hóa phi vật thể được đưa vào Danh mục quốc gia tập trung trên địa bàn của 25 phường, 04 xã và 01 đặc khu; một số địa phương có số lượng di sản được đưa vào Danh mục nhiều như phường Phú An và phường Chánh Hiệp, xã Long Điền (02 di sản); một số di sản tiêu biểu như Nghệ thuật Lân, Sư, Rồng của người Hoa ở Thành phố Hồ Chí Minh và Vovinam – Việt Võ đạo được thực hành trên địa bàn Thành phố dưới hình thức các đội, nhóm, các câu lạc bộ.

Đối với một số di sản có sức thu hút đối với giới trẻ như Nghệ thuật Lân, Sư, Rồng, Vovinam – Việt Võ đạo, Võ Lâm Tân Khánh Bà Trà, Tết Nguyên Tiêu của người Hoa ở Quận 5 thì các cá nhân, cộng đồng chủ thể nắm giữ di sản ngày càng được tăng cường, phát triển. Tuy nhiên, một số loại hình di sản nghiêng về lễ hội truyền thống, tri thức nghề như Lễ hội Khai hạ - Cầu an tại Lăng Ông Tả quân Lê Văn Duyệt quận Bình Thạnh, nghề sơn mài Tương Bình Hiệp, Lễ giỗ Bà Phi Yến, Lễ hội Nghinh Ông Thắng Tam, Lễ hội Dinh Cô, đang thiếu đội ngũ trẻ thực hành di sản, có nguy cơ thiếu hụt thế hệ kế cận nắm giữ di sản.

Hiện nay, các di sản văn hóa phi vật thể của Thành phố được đưa vào Danh mục quốc gia không những mang những giá trị về văn hóa, lịch sử, kinh tế, giáo dục mà còn tham gia đóng góp vào phát triển du lịch, góp phần quảng bá những giá trị di sản văn hóa độc đáo của Thành phố đến với du khách trong và ngoài nước. Bên cạnh đó, số lượng di sản văn hóa phi vật thể tiêu biểu trên địa bàn

Thành phố Hồ Chí Minh có đủ các tiêu chí để lập hồ sơ đề nghị đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia vẫn còn nhiều, với đa dạng loại hình và các giá trị đặc sắc, đang được cộng đồng gìn giữ, thực hành và phát huy giá trị.

#### **4.2. Hiện trạng thực hành, quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể**

Trong những năm qua, Thành phố luôn quan tâm đến công tác bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá, đã ban hành và triển khai thực hiện các văn bản, đề án, kế hoạch nhằm nâng cao công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn Thành phố, trong đó có di sản văn hóa phi vật thể.

Di sản văn hóa phi vật thể sau khi được đưa vào Danh mục quốc gia bước đầu đã được các địa phương và cộng đồng chủ thể xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai các hoạt động tuyên truyền, giới thiệu về di sản, hỗ trợ cộng đồng trong công tác bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa. Cụ thể:

##### **4.2.1. Đối với di sản văn hóa phi vật thể thuộc loại hình Lễ hội truyền thống**

Thành phố Hồ Chí Minh hiện có 284 lễ hội, gồm 274 lễ hội truyền thống, 09 lễ hội văn hóa và 01 lễ hội ngành nghề, trong đó có 07 lễ hội được đưa vào Danh mục quốc gia về di sản văn hóa phi vật thể. Các lễ hội trên địa bàn Thành phố được đưa vào Danh mục quốc gia đều có giá trị lịch sử, văn hóa lâu đời, thể hiện nét đặc trưng độc đáo của vùng đất Sài Gòn – Thành phố Hồ Chí Minh. Mỗi lễ hội đều có nét đặc sắc riêng gắn với đời sống tâm linh, hoạt động kinh tế của cộng đồng, qua đó tạo nên bản sắc văn hóa từng địa phương như Lễ hội Nghinh Ông huyện Cần Giờ và Lễ hội Nghinh Ông Thắng Tam gắn liền với hoạt động đánh bắt thủy hải sản và tín ngưỡng thờ cúng cá Ông; Lễ hội kỳ yên Đình Tân An và Lễ hội kỳ yên đình Dĩ An gắn liền với quá trình định cư khẩn hoang lập ấp; Lễ hội Khai hạ - Cầu an tại Lăng Ông Tả quân Lê Văn Duyệt quận Bình Thạnh, Lễ hội Dinh Cô và Lễ hội Bà Phi Yến nhằm tưởng nhớ về một vị nhân thần có công giúp đỡ người dân. Hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị đối với các di sản được đưa vào Danh mục quốc gia được các địa phương chủ động xây dựng kế hoạch bảo tồn, trong đó không chỉ tập trung vào nội dung tổ chức lễ, hoạt động truyền dạy, mà còn quan tâm đến việc đầu tư tôn tạo không gian tổ chức lễ hội cho phù hợp. Hoạt động thực hành di sản tại cộng đồng được đảm bảo đúng theo truyền thống, hạn chế việc đưa các yếu tố mới vào làm sai lệch bản chất của di sản. Các nghệ nhân, chủ thể nắm giữ di sản luôn nêu cao ý thức bảo vệ di sản, tuy nhiên, do ảnh hưởng của quá trình đô thị hóa và hội nhập quốc tế nên đã tác động rất lớn đến tư duy, nhận thức của giới trẻ trong việc tiếp thu và thực hành di sản văn hóa truyền thống của dân tộc. Vì vậy, nguồn kế thừa để thực hành di sản trong tương lai bị hạn chế.

#### 4.2.2. Đối với di sản văn hóa phi vật thể thuộc loại hình Tri thức dân gian, Nghệ thuật trình diễn dân gian

Tri thức dân gian và nghệ thuật trình diễn dân gian là loại hình di sản văn hóa phi vật thể dễ bị mai một trước sự tác động của quá trình công nghiệp hóa và hiện đại hóa hiện nay, đặc biệt là đội ngũ kế cận thực hành di sản. Tuy nhiên, do giá trị độc đáo và bản chất tốt đẹp mà di sản mang lại, đồng thời với nhận thức cao từ cộng đồng chủ thể đối với việc bảo vệ di sản của dân tộc, do đó, các di sản văn hóa thuộc loại hình tri thức dân gian của Thành phố được đưa vào Danh mục quốc gia về di sản văn hóa phi vật thể vẫn đang được bảo vệ và phát huy tốt. Hiện tại, Vovinam – Việt võ đạo và Võ lâm Tân Khánh Bà Trà không ngừng mở rộng phạm vi và đối tượng thực hành di sản không chỉ trong Thành phố Hồ Chí Minh mà còn ở các tỉnh, thành lân cận. Trong đó, đội ngũ trẻ luôn được quan tâm đào tạo để tạo nguồn kế thừa.

Nghệ thuật trình diễn dân gian Lân, Sư, Rồng trong những năm gần đây đã được người dân Thành phố quan tâm đón nhận và dần tạo được vị trí của mình trong xã hội. Các hoạt động tuyên truyền quảng bá di sản đã được chính quyền và chủ thể di sản phối hợp thực hiện tốt nhằm lan tỏa các giá trị tốt đẹp của di sản. Việc kết nối di sản với du lịch đã đạt được hiệu quả bước đầu, bản thân cộng đồng nắm giữ và thực hành di sản đã luôn sáng tạo trong việc kết hợp giữa yếu tố truyền thống với hiện đại để tạo những nét độc đáo mới hấp dẫn thu hút người xem cũng như thích nghi với đời sống đương đại.

#### 4.2.3. Đối với di sản văn hóa phi vật thể thuộc loại hình Nghề thủ công truyền thống

Nghề thủ công truyền thống trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh gắn liền với lịch sử hình thành và phát triển vùng đất Sài Gòn – Gia Định, trong đó có những nghề có lịch sử lâu đời, được kế tục qua nhiều thế hệ như nghề gốm Bình Dương, nghề sơn mài Tương Bình Hiệp, nghề làm bánh tráng An Ngãi, nghề làm bánh hời An Nhứt, nghề đúc đồng An Hội, nghề se nhang huyện Bình Chánh (cũ), nghề sản xuất bánh tráng huyện Củ Chi (cũ), nghề trồng hoa quận Gò Vấp (cũ), nghề đan lát huyện Hóc Môn (cũ)... Qua quá trình kiểm kê và lập hồ sơ di sản văn hóa phi vật thể, hiện trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh có 04 nghề thủ công truyền thống được đưa vào Danh mục quốc gia đó là Nghề gốm Bình Dương, Nghề sơn mài Tương Bình Hiệp, Nghề làm bánh tráng An Ngãi, Nghề làm bánh hời An Nhứt. Việc truyền dạy nghề hiện nay được thực hiện dưới hai hình thức là truyền dạy nghề trực tiếp tại gia đình thông qua việc điểm tay chỉ việc và mở lớp truyền dạy nghề cho con em địa phương và địa phương khác mong muốn học nghề; Thành lập các tổ chức của những người làm nghề như hợp tác xã, hội làng nghề,... qua đó quy tụ những nghệ nhân nắm giữ tri thức và bí quyết nghề truyền lại cho thế hệ sau và liên kết phát triển để tiêu thụ

sản phẩm. Với đam mê nghề và bàn tay tài hoa, các nghệ nhân đã sáng tạo ra nhiều tuyệt tác có giá trị mỹ thuật và kinh tế cao, qua đó khẳng định vai trò của nghề truyền thống đối với đời sống văn hóa và tinh thần của người dân Thành phố. Ngoài ra, các làng nghề truyền thống còn góp phần vào phát triển du lịch văn hóa. Tuy nhiên, do tác động của quá trình công nghiệp hóa và đô thị hóa, cộng với sự thay đổi nhu cầu thị hiếu của người tiêu dùng, do đó, các nghề và làng nghề đang đứng trước nhiều thách thức, đòi hỏi phải nghiên cứu đổi mới để thích nghi với nhu cầu sử dụng thực tế của người dân. Mặt khác, việc khan hiếm nguyên liệu truyền thống, thiếu đội ngũ kế thừa và xử lý chất thải cũng là vấn đề mà các làng nghề truyền thống đang phải đối mặt.

4.2.4. Đối với di sản văn hóa phi vật thể thuộc loại hình Tập quán xã hội và tín ngưỡng Tập quán xã hội là một trong những thói quen được người dân mang theo và hình thành gắn liền với đời sống văn hóa tín ngưỡng của họ từ khi đến định cư khai hoang lập ấp tại vùng đất Sài Gòn – Gia Định. Thành phố Hồ Chí Minh xưa ngoài cư dân bản địa sống tại vùng đất Cần Giờ còn quy tụ những lưu dân, thương nhân từ những quốc gia khác đến buôn bán làm ăn và định cư, đặc biệt, không thể không nhắc đến cộng đồng người Hoa. Cùng với người Kinh, Chăm, Khmer và các tộc người khác, người Hoa đã không ngừng đóng góp vào sự phát triển chung của Thành phố Hồ Chí Minh trên tất cả các phương diện. Đặc biệt, vốn văn hóa được họ mang theo từ cố hương tích hợp với văn hóa bản địa đã tạo nên nét đặc sắc riêng. Ngoài kiến trúc, trang phục, ẩm thực, nghệ thuật sân khấu thì hệ thống lễ hội, mà tiêu biểu nhất là Tết Nguyên Tiêu, chính là điểm nhấn đặc sắc trong văn hóa người Hoa.

Không chỉ phản ánh một khía cạnh trong đời sống tín ngưỡng, phong tục tập quán mà hầu như tất cả các giá trị văn hóa vật chất và tinh thần của cộng đồng người Hoa cùng thể hiện thông qua các nghi thức và hoạt động của lễ hội. Ngoài ra, từ một lễ hội cổ truyền được giới hạn trong một cộng đồng tộc người, Tết Nguyên Tiêu của người Hoa đã thích ứng với thời đại, thu hút đông đảo người dân thuộc mọi tầng lớp, lứa tuổi, dân tộc cùng tham gia, trở thành một nguồn lực cho phát triển du lịch của thành phố Hồ Chí Minh.

Tuy nhiên, một số nghi thức, tập quán, loại hình nghệ thuật thuộc hoạt động của Tết Nguyên Tiêu đang đứng trước nguy cơ thất truyền. Một số nghi thức mới thay thế nghi thức cũ đã dẫn đến nguy cơ lễ hội đi xa dần truyền thống; một số loại hình nghệ thuật mới hấp dẫn hơn khiến thế hệ trẻ ít quan tâm đến những dạng thức cổ truyền (thể hiện ở lĩnh vực ca kịch cổ); những kỹ thuật khó (như trong múa lân sư rồng) ít được nhiều người đầu tư thời gian luyện tập.

### **4.3. Các vấn đề, yếu tố, nguy cơ cụ thể tác động tới thực hành, quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể**

- Việc đầu tư nguồn lực ngân sách, con người cho lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể chưa được đầu tư đúng mức, thiếu tập trung; không gian sinh hoạt, thực hành di sản văn hóa phi vật thể còn thiếu và chưa được quan tâm.

- Bộ máy tổ chức quản lý di sản văn hóa các cấp còn mỏng, một số trường hợp chồng chéo chức năng, nhiệm vụ. Hạn chế về nhân lực chuyên môn dẫn đến ảnh hưởng tới chất lượng công tác quản lý di sản văn hóa.

- Việc phối hợp giữa các ngành trong công tác quản lý di sản văn hóa chưa thật sự chặt chẽ, chưa phát huy được hết các nguồn lực trong công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa nói chung và di sản văn hóa phi vật thể nói riêng.

- Công tác bảo vệ và phát huy giá trị di sản chưa thực sự được đông đảo người dân quan tâm; vai trò và trách nhiệm của cộng đồng trong việc tham gia bảo vệ di sản chưa cao; chưa có chính sách hỗ trợ để nghệ nhân gắn bó giữ nghề, truyền nghề, đặc biệt là chưa tạo được sức lôi cuốn, ảnh hưởng tới thế hệ trẻ công việc bảo tồn, lưu giữ di sản văn hóa của cha ông.

- Một số nghi thức, tập quán, loại hình nghệ thuật đang đứng trước nguy cơ thất truyền. Một số nghi thức mới thay thế nghi thức cũ đã dẫn đến nguy cơ lễ hội đi xa dần truyền thống; một số loại hình nghệ thuật mới hấp dẫn hơn khiến thế hệ trẻ ít quan tâm đến những dạng thức cổ truyền (như ở lĩnh vực ca kịch cổ); những kỹ thuật khó (như trong múa lân sư rồng) ít được nhiều người đầu tư thời gian luyện tập.

- Cơ sở hạ tầng chưa đáp ứng đủ nhu cầu hoạt động của lễ hội. Một số hoạt động của lễ hội bị khống chế bởi thời gian và không gian giao thông đô thị. Nhu cầu sinh hoạt, đi lại của người dân khiến cho các hoạt động cần không gian rộng lớn chỉ được khống chế ở một khoảng thời gian nhất định.

- Ý thức tham gia lễ hội của một bộ phận người dân chưa cao, không chú ý đến vệ sinh môi trường, an toàn cháy nổ, giữ gìn trật tự nơi tôn nghiêm. Tồn tại một số hoạt động tín ngưỡng không phù hợp. Hoạt động nâng giá, không đảm bảo chất lượng trong kinh doanh dịch vụ vẫn còn diễn ra.

- Công tác tổ chức, quản lý lễ hội của chính quyền vẫn còn một số bất cập, nhất là khi lượng khách tập trung cao điểm. Công tác tuyên truyền, quảng bá chưa đạt hiệu quả cao.

### **4.4. Phân tích, đánh giá tác động của đề án đến hiện trạng thực hành di sản văn hóa phi vật thể**

- Việc xây dựng Đề án quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể trong Danh mục quốc gia về di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn Thành phố Hồ

Chí Minh mang tính định hướng chiến lược lâu dài với lộ trình và giải pháp cụ thể để từng bước giải quyết các vấn đề còn tồn tại liên quan đến công tác tổ chức, việc thực hành di sản, hoạt động truyền dạy di sản trong cộng đồng, công tác tuyên truyền quảng bá... cũng như giúp cho việc đưa ra các dự báo, hoạch định các mục tiêu bảo tồn di sản trong tương lai trước tác động mạnh mẽ của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

- Thông qua đề án nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm của cộng đồng chủ thể trong việc giữ gìn và phát huy giá trị di sản văn hóa của cộng đồng mình, đồng thời đề ra giải pháp đưa những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các di sản văn hóa phi vật thể lan tỏa trong đời sống văn hóa tinh thần của người dân Thành phố, qua đó tăng cường sự đoàn kết trong cộng đồng các dân tộc trên địa bàn Thành phố góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu về phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội mà Đại hội Đảng bộ Thành phố đưa ra.

## **V. ĐỀ XUẤT CÁC BIỆN PHÁP QUẢN LÝ, BẢO VỆ VÀ PHÁT HUY GIÁ TRỊ**

### **5.1. Giải pháp chung**

#### **5.1.1. Giải pháp về công tác chỉ đạo điều hành**

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành trong việc thực hiện nhiệm vụ bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể trong Danh mục quốc gia về di sản văn hóa trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Qua đó, nâng cao hiệu quả công tác quản lý Nhà nước trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ và phát huy các giá trị di sản văn hóa phi vật thể.

- Đẩy mạnh, đổi mới các hoạt động tuyên truyền, giáo dục, góp phần nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, đoàn thể và người dân về di sản văn hóa và nhiệm vụ bảo vệ và phát huy các giá trị di sản văn hóa phi vật thể trong Danh mục quốc gia tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đẩy mạnh việc phân cấp quản lý cho địa phương và tăng cường tính chủ động của cơ sở trong việc quản lý di sản văn hóa trên địa bàn.

#### **5.1.2. Giải pháp về cơ chế chính sách**

- Xây dựng cơ chế, chính sách thu hút nguồn lực xã hội hóa đầu tư cho bảo vệ và phát huy các giá trị di sản văn hóa phi vật thể trong Danh mục quốc gia trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về di sản văn hóa trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Xây dựng cơ chế, chính sách đãi ngộ đối với các nghệ nhân là những người trực tiếp tham gia vào hoạt động truyền dạy, gìn giữ và bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể.

- Khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn Thành phố.

### 5.1.3. Giải pháp về nguồn nhân lực

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho công chức, viên chức, chủ nhiệm câu lạc bộ, cộng đồng chủ thể các kiến thức, kỹ năng liên quan đến công tác bảo vệ, phát huy giá trị di sản, đặc biệt là hoạt động truyền nghề trong cộng đồng.

- Xây dựng chiến lược thu hút nhân tài, các tài năng trẻ để đào tạo, bồi dưỡng tạo nguồn kế cận bảo vệ di sản văn hóa.

- Tạo điều kiện cho cán bộ quản lý di sản văn hóa tại địa phương đi học tập kinh nghiệm nâng cao kiến thức, kỹ năng.

### 5.1.4. Giải pháp về tài chính

- Tăng cường đầu tư kinh phí cho hoạt động truyền dạy và thực hành di sản văn hóa phi vật thể trong cộng đồng.

- Đầu tư kinh phí cho việc xây dựng không gian thực hành, điểm trình diễn quảng bá di sản gắn với phát triển du lịch.

## **5.2. Giải pháp đối với các loại hình di sản văn hóa phi vật thể cụ thể**

### 5.2.1. Đối với loại hình Lễ hội truyền thống

- Hỗ trợ cộng đồng trong công tác nghiên cứu, phục dựng các nghi lễ, nghi thức truyền thống và các trò chơi dân gian bị thất truyền để trao truyền tri thức cho đội ngũ nắm giữ, thực hành di sản kế cận.

- Phát huy tính chủ động, tích cực của cộng đồng trong tổ chức, quản lý và thực hành lễ hội truyền thống.

- Ngăn chặn các yếu tố tiêu cực, hình ảnh phản cảm, các hoạt động thực hành làm sai lệch di sản; thực hiện quy định nếp sống văn minh trong các hoạt động tại lễ hội.

- Nâng cao nhận thức cho cộng đồng để đảm bảo quyền của cộng đồng đối với việc sử dụng không gian thiêng, đồ vật thiêng, tài nguyên thiên nhiên cần thiết để thực hành các tập quán, nghi lễ trong lễ hội truyền thống.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến rộng rãi về ý nghĩa, nội dung các giá trị tiêu biểu, độc đáo của lễ hội truyền thống trong Nhân dân.

- Tăng cường công tác đầu tư, tu bổ, tôn tạo các di tích có không gian thực hành gắn với lễ hội; đầu tư các công trình phụ trợ góp phần nâng cao chất lượng điểm đến, thu hút khách tham quan và tham gia lễ hội.

- Đa dạng hóa các loại ấn phẩm và phương thức truyền tải giới thiệu, quảng bá các lễ hội truyền thống và giá trị các lễ hội góp phần định hướng, giáo dục và điều chỉnh hành vi cộng đồng chủ thể và khách thể khi tham gia và tiếp cận lễ hội.

- Thực hiện số hóa các tư liệu liên quan đến nghi thức, quy trình thực hành nghi lễ và tổ chức lễ hội để truyền dạy cho thế hệ kế cận và phục vụ cho hoạt động nghiên cứu, bảo tồn di sản văn hóa.

- Nghiên cứu lựa chọn các lễ hội tiêu biểu thích hợp về nội dung, quy mô và sự thuận tiện cho du khách để xây dựng thành sản phẩm du lịch nhưng không làm mất đi giá trị của lễ hội.

#### 5.2.2. Đối với loại hình Tri thức dân gian, Nghệ thuật trình diễn dân gian

- Tổ chức nghiên cứu sưu tầm, bảo tồn các tri thức dân gian và nghệ thuật trình diễn dân gian mang tính độc đáo, đặc trưng của vùng đất Thành phố Hồ Chí Minh có nguy cơ bị mai một, thất truyền.

- Tạo điều kiện, hỗ trợ để cộng đồng có môi trường và không gian văn hóa để thực hành và bảo tồn di sản.

- Khuyến khích cộng đồng phát huy tri thức dân gian kết hợp tri thức khoa học một cách hợp lý qua đó góp phần nâng cao sinh kế cho cộng đồng, đồng thời thúc đẩy phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội và du lịch của địa phương.

- Hỗ trợ cộng đồng thành lập các câu lạc bộ, hội nghề nghiệp theo đúng qui định.

- Phối hợp với nghệ nhân tổ chức các lớp truyền dạy về tri thức, kỹ năng thực hành di sản văn hóa phi vật thể cho thế hệ kế cận trong cộng đồng.

- Thực hiện ghi âm, ghi hình và số hóa các tư liệu, hiện vật liên quan đến tri thức, kỹ thuật, quy trình thực hành và bí quyết thực hành, các “ngón nghề” trình diễn của các nghệ nhân xuất sắc để lưu giữ, truyền dạy trong cộng đồng và phục vụ công tác nghiên cứu, quảng bá di sản văn hóa.

#### 5.2.3. Đối với loại hình Nghề thủ công truyền thống

- Khuyến khích việc duy trì, phục hồi và phát triển các tri thức nghề thủ công truyền thống có nguy cơ bị mai một.

- Chính quyền địa phương phối hợp với cộng đồng tổ chức các lớp truyền dạy nghề, giáo dục giá trị văn hoá làng nghề cho thế hệ trẻ tại địa phương và hỗ trợ tài chính cho các hoạt động truyền dạy nghề.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, quảng bá sản phẩm thủ công truyền thống rộng rãi trong nước và quốc tế bằng nhiều hình thức phù hợp, phong phú, trong đó đẩy mạnh quảng bá trên các nền tảng số.

- Hỗ trợ nghệ nhân và cộng đồng tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm đối với các sản phẩm nghề và làng nghề có nguy cơ bị mai một. Đồng thời, hướng dẫn việc xử lý hài hoà mối quan hệ giữa phát triển nghề thủ công truyền thống với xử lý chất thải, xây dựng môi trường, cảnh quan sinh thái.

- Nghiên cứu đưa các làng nghề truyền thống vào trong các chương trình du lịch của địa phương, phát triển du lịch làng nghề.

#### 5.2.4. Đối với loại hình Tập quán xã hội và tín ngưỡng

- Thực hiện việc sưu tầm, tư liệu hóa các di sản văn hóa phi vật thể, trong đó chú trọng nghiên cứu sự biến đổi của tập quán, sự thích nghi với xã hội đương đại.

- Hỗ trợ cộng đồng thực hiện các hoạt động duy trì và trao truyền cho thế hệ kế cận các luật tục, chuẩn mực đạo đức, nghi lễ trong thực hiện tập quán xã hội và tín ngưỡng của cộng đồng.

- Tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến nhằm nâng cao ý thức của cộng đồng người thực hành di sản trong việc bảo vệ và phát huy giá trị tập quán xã hội và tín ngưỡng trong đời sống hiện đại trên cơ sở tuân thủ quy định của pháp luật và việc thực hiện nếp sống văn minh.

- Tập huấn và tuyên truyền để nâng cao nhận thức cho chính quyền và cộng đồng địa phương trong việc khuyến khích sự tham gia của cộng đồng chủ thể vào các tập quán xã hội và tín ngưỡng song song với hạn chế sự tham gia, can thiệp của các đối tượng khác (nhà nghiên cứu, khách du lịch, chính quyền...) trong tiếp cận và hưởng thụ các giá trị di sản này của cộng đồng.

## **VI. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU, HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI CỤ THỂ CỦA ĐỀ ÁN**

Nhiệm vụ cơ bản của Đề án nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới trong kỷ nguyên vươn mình của đất nước; công tác bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phải đem đến hiệu quả thiết thực, chủ thể nắm giữ di sản phải sống được bằng nghề, phải gắn kết di sản văn hóa với phát triển kinh tế, du lịch của Thành phố và đưa di sản văn hóa Thành phố hội nhập với di sản văn hóa thế giới.

Trong giai đoạn 2026-2030, định hướng đến 2035, Đề án sẽ tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm chủ yếu sau đây:

1. Tiến hành rà soát, đánh giá lại toàn bộ hiện trạng các di sản văn hóa phi vật thể của Thành phố được đưa vào Danh mục quốc gia về di sản văn hóa phi vật thể để xây dựng kế hoạch quản lý, bảo vệ và phát huy cho phù hợp, đồng thời kết hợp thực hiện số hóa toàn bộ các tư liệu, tài liệu liên quan đến di sản văn hóa phi vật thể.

- Thực hiện kiểm kê lại toàn bộ số lượng nghệ nhân, người thực hành, tình trạng duy trì thực hành, những thuận lợi và khó khăn.

- Suru tâm, thu thập thông tin, hình ảnh, âm thanh, video, bản đồ, sơ đồ và các tư liệu có liên quan đến tập quán xã hội, tín ngưỡng, nghệ thuật trình diễn, nghề thủ công truyền thống, lễ hội truyền thống, các nghi lễ, vật phẩm thờ tự, không gian thực hành, các tri thức, kỹ năng, bí quyết,... liên quan đến quá trình thực hành di sản trong cộng đồng.

- Phân tích vai trò của các nghệ nhân, người thực hành, cộng đồng chủ thể nắm giữ di sản trong việc bảo vệ di sản của cộng đồng mình và sự tham gia của cơ quan nhà nước, các tổ chức (chính trị xã hội và phi chính phủ), nhà nghiên cứu, cộng đồng khác.

2. Lập dự án đầu tư, tu bổ, tôn tạo các di tích là không gian thực hành của các

di sản văn hóa phi vật thể trong Danh mục quốc gia.

- Khảo sát, đánh giá các hạng mục cần tu bổ, tôn tạo và lấy ý kiến cộng đồng, các chuyên gia đối với các nội dung liên quan.

- Xây dựng phương án, giải pháp tu bổ.

- Lập dự án đầu tư tu bổ di tích.

3. Tổ chức chương trình tuyên truyền, giáo dục di sản, định hướng và hỗ trợ cộng đồng triển khai các nội dung bảo vệ và phát huy các di sản văn hóa phi vật thể theo hướng “bảo tồn sống” di sản trong cộng đồng nhằm phát huy giá trị các di sản phục vụ phát triển du lịch.

- Tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề với sự tham gia của chuyên gia, nghệ nhân, nhà quản lý để tuyên truyền, định hướng giải pháp bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể cho phù hợp.

- Phối hợp nghệ nhân, người thực hành di sản để tổ chức các hoạt động thực hành, tuyên truyền, giáo dục di sản trong cộng đồng và trong trường học.

- Phối hợp với các bảo tàng, di tích, trường học, công ty du lịch tổ chức các chương trình giáo dục di sản.

- Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố tuyên truyền, phổ biến, vận động các giới, các tầng lớp nhân dân tham gia bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể trong Danh mục quốc gia về di sản văn hóa phi vật thể; lồng ghép tổ chức các chương trình hoạt động về miền di sản, tham quan, giới thiệu tìm hiểu về di sản văn hóa phi vật thể.

- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp trên địa bàn Thành phố tiếp tục phát huy vai trò của các chuyên gia, nghệ nhân, người thực hành di sản, người có uy tín tại cộng đồng dân cư trong tham gia hiến kế, đề xuất giải pháp, góp ý kiến nhằm bảo vệ, tôn vinh và phát huy giá trị văn hóa phi vật thể trong Danh mục quốc gia về di sản văn hóa phi vật thể phù hợp trong tình hình mới.

4. Thực hiện đa dạng hóa các hình thức quảng bá di sản văn hóa phi vật thể của Thành phố được đưa vào trong Danh mục quốc gia, đặc biệt là trên các nền tảng số, mạng xã hội. Kết nối truyền thông – du lịch và giáo dục di sản.

- Ứng dụng công nghệ truyền thông đa nền tảng (truyền hình, mạng xã hội, nền tảng số) để lan tỏa giá trị của di sản đến đông đảo công chúng trong và ngoài nước.

- Thực hiện vệ chương trình di sản văn hóa, tạo nhiều khoảng truyền thông trên các sóng phát thanh, truyền hình nhằm thu hút người nghe đặc biệt giới trẻ góp phần khơi gợi sở thích, tạo thói quen tìm hiểu về di sản văn hóa truyền thống đặc sắc của dân tộc.

- Thực hiện nhiều bài viết, hoạt động tuyên truyền về di sản văn hóa phi vật thể trên các trang báo, tạp chí, trung bày chuyên đề, trung bày lưu động, nói chuyện

chuyên đề,...

5. Hỗ trợ cộng đồng tổ chức thực hiện các chương trình, dự án tập huấn, truyền dạy, thực hành trong và ngoài cộng đồng để bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể trong cộng đồng, đặc biệt đối với các di sản phi vật thể có nguy cơ bị mai một.

- Phối hợp với nghệ nhân, chuyên gia, nhà quản lý tổ chức chương trình tập huấn, truyền dạy trong cộng đồng và ngoài cộng đồng.

- Mời chuyên gia trong và ngoài nước tập huấn cho nhà quản lý địa phương, cộng đồng chủ thể đối với bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể có nguy cơ bị mai một.

6. Tổ chức liên hoan, giao lưu thực hành di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, mở rộng giao lưu trong nước và quốc tế.

- Định kỳ tổ chức liên hoan, hội thi, hội diễn cho nghệ nhân, cộng đồng chủ thể giao lưu, học hỏi các kỹ năng thực hành di sản văn hóa phi vật thể.

- Tổ chức giao lưu trình diễn di sản văn hóa phi vật thể của Thành phố trong Danh mục quốc gia với các tỉnh, thành phố khác trong nước và nước ngoài.

7. Ứng dụng công nghệ, số hóa trong công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể của Thành phố.

- Sử dụng các công nghệ hiện đại (Projection Mapping, LED mesh, AR/VR, Hologram) để quảng bá, phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể.

- Xây dựng bản đồ số về di sản văn hóa phi vật thể và thực hiện số hóa toàn bộ tư liệu, tài liệu, dữ liệu, hiện vật, hình ảnh liên quan đến di sản văn hóa phi vật thể để đưa vào cơ sở dữ liệu dùng chung của Thành phố.

- Hàng năm, tổ chức cho cán bộ, công chức, viên chức phụ trách về di sản văn hóa về ứng dụng công nghệ số vào di sản văn hóa phi vật thể.

8. Lựa chọn các di sản văn hóa phi vật thể tiêu biểu, phù hợp để xây dựng thành sản phẩm du lịch tiêu biểu, đặc trưng của Thành phố.

- Phối hợp với cộng đồng chủ thể nắm giữ di sản để nghiên cứu, lựa chọn đề xuất đưa di sản văn hóa phi vật thể thành sản phẩm du lịch tiêu biểu của Thành phố phục vụ du khách.

9. Xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ cho nhà quản lý, nhà nghiên cứu, nghệ nhân, cộng đồng chủ thể cập nhật, chia sẻ thông tin và khai thác dữ liệu về di sản văn hóa phi vật thể.

10. Lựa chọn di sản văn hóa phi vật thể phù hợp đưa vào khai thác du lịch văn hóa trong Đề án phát triển công nghiệp văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh.

## **VII. LỘ TRÌNH, THỜI GIAN TRIỂN KHAI**

### **1. Giai đoạn 2026 – 2030**

- Năm 2026: xây dựng dự thảo, lấy ý kiến các sở, ngành, ủy ban nhân dân

phường, xã và đặc khu và ban hành Đề án quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể trong Danh mục quốc gia về di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Năm 2027 - 2029: các địa phương có di sản văn hóa phi vật thể trong Danh mục quốc gia xây dựng kế hoạch, dự án thành phần có liên quan và triển khai thực hiện.

- Năm 2030: tổng kết Đề án, rút kinh nghiệm và khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu.

## 2. Giai đoạn 2030 – 2035

- Năm 2030: ban hành các kế hoạch, dự án thành phần có liên quan và triển khai thực hiện.

- Năm 2035: tổng kết Đề án và khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu.

## VIII. KINH PHÍ TRIỂN KHAI

Kinh phí thực hiện Đề án được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn thu hợp pháp khác. Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt kinh phí trên từng kế hoạch, dự án thành phần.

## IX. TÊN CÁC DỰ ÁN THÀNH PHẦN

TT	Dự án thành phần	Phân công thực hiện		Thời gian thực hiện
		Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	
1	Tổ chức tập huấn, nâng cao nhận thức, kỹ năng thực hành di sản văn hóa phi vật thể cho cán bộ quản lý địa phương và cộng đồng	Sở Văn hóa và Thể thao	UBND các phường, xã, đặc khu có di sản, cộng đồng nắm giữ di sản và các đơn vị liên quan	Hàng năm
2	Tổ chức giao lưu, học hỏi kinh nghiệm bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể tại các tỉnh, thành phố khác trong nước và nước ngoài cho cán bộ chuyên môn, nghệ nhân, đại diện cộng đồng thực hành di sản	Sở Văn hóa và Thể thao	UBND các phường, xã, đặc khu có di sản, nghệ nhân, đại diện cộng đồng thực hành di sản	2 năm/lần

3	Tuyên truyền, quảng bá di sản văn hóa phi vật thể trong Danh mục quốc gia	Sở Văn hóa và Thể thao	Sở Giáo dục và Đào tạo, Đài Phát thanh - Truyền hình Thành phố và các cơ quan báo chí của Thành phố, UBND các phường, xã, đặc khu có di sản	Hàng năm
4	Tổ chức Liên hoan, trình diễn, giới thiệu di sản văn hóa phi vật thể trong Danh mục quốc gia trên địa bàn Thành phố	Sở Văn hóa và Thể thao; UBND các phường, xã, đặc khu có di sản	Cộng đồng nắm giữ di sản và các đơn vị liên quan	2 năm/ lần
5	Lựa chọn di sản văn hóa phi vật thể phù hợp đưa vào khai thác du lịch văn hóa trong Đề án phát triển công nghiệp văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh.	Sở Văn hóa và Thể thao	UBND các phường, xã, đặc khu có di sản và các cơ quan, đơn vị có liên quan	2026-2030
6	Xây dựng cơ sở dữ liệu về di sản văn hóa phi vật thể trong Danh mục quốc gia	Sở Văn hóa và Thể thao	UBND các phường, xã, đặc khu có di sản	Hàng năm
7	Nghiên cứu, sưu tầm, tư liệu hóa di sản văn hóa phi vật thể trong Danh mục quốc gia	UBND các phường, xã, đặc khu có di sản	Sở Văn hóa và Thể thao và các đơn vị liên quan	Hàng năm
8	Hỗ trợ cộng đồng tổ chức trao truyền, giáo dục di sản văn hóa phi vật thể tại cộng đồng	UBND các phường, xã, đặc khu có di sản	Sở Văn hóa và Thể thao và các đơn vị liên quan	Hàng năm
9	Hỗ trợ địa điểm sinh hoạt, thực hành, giới thiệu di sản cho cộng đồng, các	UBND các phường, xã,	Sở Văn hóa và Thể thao	Hàng năm

	câu lạc bộ thực hành di sản văn hóa phi vật thể trong Danh mục quốc gia	đặc khu có di sản	và các đơn vị liên quan	
10	Đầu tư, tu bổ tôn tạo một số di tích đã xuống cấp là không gian thực hành di sản văn hóa phi vật thể	Chủ đầu tư tu bổ di tích	UBND các phường, xã, đặc khu, Sở Văn hóa và Thể thao và các đơn vị liên quan	2026-2030
11	Tổng kết, khen thưởng tập thể cá nhân	Sở Văn hóa và Thể thao	Sở Nội vụ, Sở Tài chính, UBND các phường, xã, đặc khu có di sản	2030 và 2035

## X. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Sở Văn hóa và Thể thao

Là cơ quan thường trực có nhiệm vụ tham mưu cho Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức triển khai thực hiện Đề án.

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu và các đơn vị liên quan, cộng đồng nắm giữ di sản triển khai thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án.

Chủ trì, triển khai các chương trình, kế hoạch trong việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể trong Danh mục quốc gia: tổ chức các lớp tập huấn, nâng cao nhận thức, kỹ năng thực hành di sản văn hóa phi vật thể; tổ chức các đoàn giao lưu, học tập kinh nghiệm về bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể tại các tỉnh, thành phố khác trong nước và nước ngoài cho cán bộ chuyên môn, nghệ nhân, đại diện cộng đồng thực hành di sản; tổ chức nghiên cứu, biên soạn xuất bản, phát hành các ấn phẩm; phối hợp với Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu và các đơn vị liên quan tổ chức Liên hoan, trình diễn, giới thiệu di sản văn hóa phi vật thể trong Danh mục quốc gia trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh trong cộng đồng, trong nước và quốc tế và phối hợp thực hiện đầu tư, tu bổ tôn tạo một số di tích đã xuống cấp là không gian thực hành di sản văn hóa phi vật thể.

Hướng dẫn các cơ quan thông tấn, báo chí Thành phố tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức của xã hội về bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể; tuyên truyền về những tấm gương điển hình, người tích cực tham gia công tác trao truyền, gìn giữ và phát huy những giá trị di sản văn hóa phi vật thể trong Danh mục quốc gia về di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn Thành phố.

Định kỳ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố, Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch và các ngành liên quan về kết quả thực hiện Đề án.

## **2. Sở Tài chính**

Trên cơ sở Đề án được Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt, hàng năm, trên cơ sở đề xuất của Sở Văn hóa và Thể thao và Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu, sở, ngành liên quan, căn cứ khả năng cân đối ngân sách của Thành phố, Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố bố trí kinh phí từ nguồn vốn chi thường xuyên để triển khai thực hiện đầu tư trong lĩnh vực bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể trong Danh mục quốc gia trên địa bàn Thành phố theo quy định.

Hướng dẫn kinh phí thực hiện chi theo Nghị định số 308/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức hướng dẫn thi hành Luật Di sản văn hóa.

## **3. Sở Giáo dục và Đào tạo**

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao chỉ đạo các cơ sở giáo dục lồng ghép giáo dục di sản vào các môn học, các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa; giới thiệu, cung cấp cho học sinh các kiến thức về các di sản văn hóa phi vật thể trong Danh mục quốc gia trên địa bàn Thành phố.

## **4. Sở Nội vụ**

Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao thẩm định hồ sơ xét tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể theo quy định và tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn Thành phố theo quy định.

## **5. Sở Công thương**

Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan hỗ trợ làng nghề quảng bá, giới thiệu sản phẩm, mở rộng thị trường tiêu thụ

## **6. Sở Nông nghiệp và Môi trường**

Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch bảo tồn, phát triển làng nghề nông thôn; ưu tiên bảo vệ các nghề trên địa bàn Thành phố đã được đưa vào Danh mục quốc gia về di sản văn hóa phi vật thể.

## **7. Sở Ngoại vụ**

Tăng cường giới thiệu, quảng bá di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn Thành phố được đưa vào Danh mục quốc gia về di sản văn hóa đến bạn bè quốc tế.

Phối hợp đưa các di sản văn hóa phi vật thể tiêu biểu (như vovinam, các sản phẩm nghề thủ công truyền thống,...) ra nước ngoài giới thiệu.

Lồng ghép việc trình diễn, quảng bá di sản văn hóa phi vật thể vào các chương trình công tác nước ngoài của lãnh đạo Thành phố, các sự kiện xúc tiến thương mại, đầu tư, du lịch và các chương trình giao lưu văn hóa, nghệ thuật của Thành phố tại

nước ngoài.

### **8. Sở Du lịch**

Chủ trì xây dựng Kế hoạch khai thác di sản văn hóa phi vật thể trong Danh mục quốc gia phục vụ phát triển du lịch trên cơ sở lựa chọn các di sản, thành tố của di sản có tính chất phù hợp phục vụ du lịch; Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu xây dựng và phát triển các sản phẩm du lịch, chương trình du lịch tại các không gian thực hành di sản văn hóa phi vật thể.

### **9. Sở Dân tộc và Tôn giáo**

Phối hợp thực hiện nội dung bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể của chủ thể di sản là cộng đồng dân tộc thiểu số trên địa bàn Thành phố của Đề án.

### **10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức chính trị – xã hội Thành phố**

Tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tham gia bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể; khuyến khích cộng đồng chủ thể di sản duy trì thực hành di sản, giữ gìn không gian văn hóa, thực hiện nếp sống văn minh trong lễ hội. Đồng thời, gắn nội dung bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể với phong trào xây dựng đời sống văn hóa cơ sở và xây dựng Không gian văn hóa Hồ Chí Minh.

### **11. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Thành phố Hồ Chí Minh**

Tổ chức tuyên truyền đến đoàn viên, thanh thiếu niên về ý nghĩa, giá trị độc đáo của các di sản văn hóa phi vật thể của Thành phố.

Chỉ đạo các cấp Đoàn trên địa bàn Thành phố phát động lực lượng đoàn viên, thanh thiếu niên tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể, kích lệ tính sáng tạo của thế hệ trẻ trong việc đề xuất các biện pháp tuyên truyền, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể của Thành phố trong Danh mục quốc gia.

### **12. Đài Phát thanh và Truyền hình Thành phố**

Thực hiện các chương trình giới thiệu về di sản văn hóa, tạo nhiều khoảng truyền thông trên các sóng phát thanh, truyền hình tuyên truyền về công tác quản lý, giới thiệu về các di sản văn hóa phi vật thể trong Danh mục quốc gia của Thành phố nhằm thu hút người nghe đặc biệt giới trẻ góp phần khơi gợi sở thích, tạo thói quen tìm hiểu về di sản văn hóa truyền thống đặc sắc của dân tộc.

### **13. Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu có di sản đưa vào Danh mục quốc gia về di sản văn hóa phi vật thể**

Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao triển khai thực hiện các nội dung tại Đề án trong phạm vi địa phương theo thẩm quyền.

Chủ động xây dựng dự án, kế hoạch, chương trình bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể trong Danh mục quốc gia thuộc địa bàn địa phương quản lý xin ý kiến chuyên môn của Sở Văn hóa và Thể thao.

Đưa nhiệm vụ thực hiện Đề án vào chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, gắn việc thực hiện Đề án với phát triển kinh tế - xã hội, du lịch tại địa phương.

Bố trí kinh phí thực hiện công tác quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể trong Danh mục quốc gia trên địa bàn.

Tổ chức phòng ngừa, ngăn chặn, bảo vệ và xử lý các vi phạm về di sản văn hóa phi vật thể theo thẩm quyền và quy định của Nhà nước. Kịp thời tiếp nhận, khai báo về di sản văn hóa phi vật thể có nguy cơ bị mai một, bị thực hành sai lệch, bị xâm hại chuyển lên cơ quan cấp trên.

Đôn đốc, kiểm tra trong quá trình thực hiện Đề án và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

#### **14. Cộng đồng chủ thể thực hành di sản**

Tích cực, chủ động phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao và các đơn vị liên quan trong việc thực hiện nội dung tại Đề án.

Chủ động tham gia các hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể dưới hình thức xã hội hóa khi có yêu cầu, đề nghị của cơ quan quản lý về văn hóa nhằm mục đích quảng bá, tuyên truyền, phát huy giá trị di sản không vì mục đích lợi nhuận.

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**